TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**
*	
Số 507-BC/TU	*Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 12 năm 2019*

BÁO CÁO

Sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới và công tác cán bộ nữ

Quảng Ngãi là một tỉnh duyên hải miền Trung, có diện tích tự nhiên 5.135,2 km^2; có 14 đơn vị hành chính (*01 thành phố, 01 huyện đảo, 06 huyện miền núi và 06 huyện đồng bằng*). Dân số gần 1,3 triệu người, trong đó, phụ nữ hơn 392.000 người, chiếm hơn 30% dân số toàn tỉnh. Trong những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ngãi đạt được nhiều kết quả tích cực, an sinh xã hội được đảm bảo, quốc phòng - an ninh được củng cố và tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Các tầng lớp phụ nữ trong tỉnh luôn phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, hăng hái thi đua lao động sản xuất, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, đạt nhiều thành tích trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nhận thức về phụ nữ, bình đẳng giới trong các cấp, các ngành và xã hội chuyển biến tích cực; phụ nữ ngày càng được tôn trọng và bình đẳng, vị thế của người phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội ngày càng được khẳng định.

Bên cạnh đó, tình hình phụ nữ và công tác phụ nữ tỉnh nhà còn nhiều hạn chế: Trình độ học vấn của một bộ phận phụ nữ còn thấp; ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, nhiều phụ nữ còn bị ràng buộc bởi phong tục, tập quán lạc hậu; tư tưởng trọng nam khinh nữ vẫn còn; tình trạng phụ nữ thiếu việc làm thường xuyên khá lớn; việc thực hiện một số cơ chế, chính sách đối với phụ nữ và công tác phụ nữ còn một số khó khăn, hạn chế nhất định.

Phần thứ nhất
Đánh giá kết quả 1 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 21 trong thời gian tới

I. Đánh giá kết quả 1 năm thực hiện Chỉ thị 21

1. *Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện*

1.1. *Việc quán triệt, triển khai*

Sau khi có Chỉ thị 21, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi đã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 21 cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành, huyện, thành phố, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong Hội nghị Tỉnh ủy mở rộng giữa năm 2018; đồng thời chỉ đạo các cấp ủy tổ chức học tập, quán triệt cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng

lớp nhân dân với hình thức phù hợp. Hội LHPN tỉnh đã tổ chức quán triệt Chỉ thị 21 trong Hội nghị trực báo tháng và Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2018.

1.2. *Việc ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện*

Sau khi có Chỉ thị 21, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 2619-CV/TU ngày 19/3/2018 về triển khai thực hiện Chỉ thị 21. Theo đó, các cấp ủy đảng cụ thể hóa văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện[1].

2. **Kết quả thực hiện Chỉ thị 21**

2.1. ***Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về vai trò, vị trí, tiềm năng của phụ nữ, về công tác phụ nữ và bình đẳng giới***

Các cấp ủy đảng, chính quyền tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 11, Chương trình 17[2]; kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, giai đoạn 2011 – 2020; Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Quy định trách nhiệm của ban, ngành, ủy ban nhân dân các cấp trong việc đảm bảo cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ tham gia quản lý nhà nước và các chủ trương, chính sách liên quan đến phụ nữ[3].

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tích cực tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về giới, ý thức trách nhiệm đối với công tác phụ nữ và bình đẳng giới trong toàn xã hội. Lên án, đấu tranh chống tư tưởng coi thường phụ nữ, hành vi phân biệt, đối xử, xâm hại và xúc phạm nhân phẩm phụ nữ.

Hội Liên hiệp Phụ nữ tổ chức quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết Đại hội Đảng, nghị quyết Đại hội Phụ nữ các cấp, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước có liên quan đến phụ nữ đến 100% cán bộ, 82% hội viên trong tỉnh; hàng năm tổ chức hơn 100 lớp tập huấn Luật Bình đẳng giới, Luật Hôn nhân - Gia đình, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật Lao động... cho cán bộ, hội viên; phát hành tài liệu sinh hoạt hội viên (4 số/năm) và hàng ngàn tài liệu sinh hoạt hội viên. Tổ chức các hội thi (sân khấu hóa) về xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, các vấn đề về giới. Trang thông tin điện tử Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thường xuyên đăng tải phản ánh các hoạt động của các cấp Hội với khoảng 200 tin/năm. Phối hợp thực hiện chuyên trang, chuyên mục *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"* trên Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; tổ chức Hội thảo thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị,

---

[1] Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh ban hành Công văn số 808-CV/ĐUK ngày 29/3/2019; Ban Thường vụ Huyện ủy Sơn Hà ban hành Công văn số 918-CV/HU ngày 19/3/2019. Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh ban hành Kế hoạch số 259/KH-BTV ngày 25/7/2018; chỉ đạo Hội LHPN 14 huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc căn cứ Kế hoạch và tình hình thực tế của địa phương để xây dựng kế hoạch hành động đảm bảo mục đích, yêu cầu và nội dung chỉ đạo.

[2] Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (đất nước); Chương trình hành động số 17-CT/TU ngày 10/7/2007 về thực hiện Nghị quyết 11.

[3] Ban hành kèm theo Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 07/7/2011; Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 22/5/2013 và Quyết định số 18/2013/QĐ-UBND ngày 17/4/2013 của UBND tỉnh.

tổ chức 02 Lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý cho 330 nữ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh, huyện.

Nhìn chung, nhận thức về xã hội đối với phụ nữ và bình đẳng giới đã có nhiều chuyển biến tích cực; vai trò và vị trí của phụ nữ trong gia đình và xã hội ngày càng được khẳng định. Cấp ủy, chính quyền quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ tham gia nhiều hơn vào các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, quản lý nhà nước, tạo môi trường thuận lợi để phụ nữ rèn luyện, cống hiến và trưởng thành. Nhiều cán bộ nữ đã được tín nhiệm giao giữ những vị trí quan trọng về lãnh đạo, quản lý.

2.2. ***Thực hiện chính sách pháp luật về bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển toàn diện***

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện các Đề án[4] được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Qua đó, các cấp Hội đã tranh thủ nguồn lực, chủ động phối hợp với các ngành liên quan[5] triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án với những nội dung, hoạt động cụ thể, như: Tổ chức lễ phát động và 135 hội nghị, hội thảo, tập huấn, truyền thông cho 10.995 cán bộ các sở, ban ngành, cán bộ, hội viên; khảo sát, xây dựng các mô hình hỗ trợ; tham gia các hội chợ, trưng bày giới thiệu, kết nối tiêu thụ sản phẩm, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong và ngoài tỉnh. Đồng thời, thông qua thực hiện các đề án, đã giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ, như: an toàn vệ sinh thực phẩm, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ môi trường; hỗ trợ kiến thức, kỹ năng cho phụ nữ trong xây dựng gia đình hạnh phúc... Tổng kinh phí thực hiện các Đề án đến nay hơn **3,45 tỷ đồng.**

- Công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được cấp ủy, chính quyền quan tâm, tạo điều kiện. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đã phản biện Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018 - 2020; chính sách hỗ trợ người lao động đi xuất khẩu lao động theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018 – 2020 (trong đó có phụ nữ nói riêng). Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ trì giám sát việc thực hiện: Công tác chuẩn bị nhân sự cán bộ nữ tham gia cấp ủy các cấp; Luật Bầu cử Đại biểu Quốc Hội và Hội đồng nhân dân; Luật Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế cho phụ nữ lao động nông thôn; chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ

---

[4] Đề án 938 *"Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ, giai đoạn 2017 - 2027";* Đề án 939 *"Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp*"; Đề án 404 *"Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thục ở khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020";* Đế án 1898 của Thủ tướng Chính phủ về việc Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số, giai đoạn 2018 - 2025; Dự án 3 *"Hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững"* thuộc Đề án "Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020"; Tiểu Đề án 4 *"Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho phụ nữ nông dân và phụ nữ dân tộc thiểu số*".

[5] Ban Dân vận Tỉnh ủy; UBND tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Công an tỉnh; BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh; BCH Quân sự tỉnh; Viện Kiểm sát tỉnh; Tòa án tỉnh; Ban Tôn giáo; LĐLĐ tỉnh; UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Sở Nông nghiệp và PTNT; Tỉnh đoàn; Ban TĐ-KT tỉnh; Sở Tư pháp; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế; Ban ATGT tỉnh; BHXH tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Ngân hàng Chính sách Xã hội; Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT; Ngân hàng Đông Á; Ngân hàng Seabank; Ngân hàng Liên Việt; Liên minh hợp tác xã tỉnh; Bưu điện tỉnh; Hội Khuyến học tỉnh; Hội Chữ thập đỏ tỉnh; Hội Luật gia; Công ty TNHH Manulife - Việt Nam.

nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số; về triển khai sản xuất và cung ứng thực phẩm rau an toàn; chính sách đối với lao động nữ quy định tại chương X, Bộ luật Lao động và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Hội Liên hiệp Phụ nữ các huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn phối hợp với UBMTTQVN cùng cấp giám sát hơn 245 cuộc về chính sách, chế độ liên quan đến phụ nữ. Qua giám sát và phản biện, nhiều kiến nghị, đề xuất liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân nói chung, phụ nữ nói riêng được các ngành quan tâm xem xét, giải quyết thỏa đáng, kịp thời.

- Việc đấu tranh xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến phụ nữ và tham mưu, phối hợp xử lý các điểm nóng được cấp ủy chú trọng đưa vào chương trình công tác thường xuyên của năm và thông qua trực báo định kỳ hàng quý. Ngoài ra, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan triển khai nhân rộng một số Mô hình *"Dân vận khéo"* gắn với việc giải quyết, xử lý các điểm nóng trên địa bàn tỉnh, như: Phối hợp tổ chức truyền thông và hướng dẫn phân loại rác tại hộ gia đình cho 200 hộ dân tại 02 thôn An Hòa Bắc và An Hòa Nam (xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa); tổ chức thành công buổi gặp gỡ, tuyên truyền và ký cam kết thực hiện không vi phạm việc đánh bắt hải sản trái phép trên vùng biển nước ngoài cho 300 ngư dân là chủ các tàu thuyền lớn, thuyền viên, các chị em phụ nữ là mẹ (vợ) các thuyền viên trên địa bàn xã An Hải (Lý Sơn) và 02 thôn Thạnh Đức 2, Thạch Bi 1, xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, cung cấp thông tin, định hướng dư luận và xây dựng lực lượng hội viên nòng cốt, góp phần giải quyết một số vụ việc nổi cộm liên quan đến việc xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh[6].

- Chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền ban hành các chủ trương, chính sách về bình đẳng giới, hỗ trợ phụ nữ học nghề, giải quyết việc làm, đào tạo, bồi dưỡng và một số chính sách khác liên quan, nhằm tạo điều kiện để phụ nữ phát triển toàn diện. Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết 04/2019/NQ-HĐND ngày 10/4/2019 quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, có ưu tiên chi hỗ trợ thêm công chức, viên chức là nữ 20.000đ/ngày/người; Nghị quyết 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển, điều động trên địa bàn tỉnh, có ưu tiên cán bộ nữ được hỗ trợ thêm 50% theo các mức hỗ trợ chung.

Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ động phối hợp với Sở Giáo dục - Đào tạo, Sở Tài chính tham mưu chính sách về hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất cho các nhóm trẻ độc lập tư thục tại khu vực khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 và đã được Hội đồng nhân tỉnh thông qua tại kỳ họp tháng 7/2019 *(Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019).*

---

[6] Nhà máy xử lý rác Đức Phổ; Nhà máy xử lý rác thải y tế Nghĩa Hành; bãi rác Nghĩa Kỳ...

2.3. Thực hiện các hoạt động hỗ trợ xây dựng người phụ nữ phát triển toàn diện; xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc văn minh

Các cấp ủy đảng thường xuyên chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp đẩy mạnh phong trào thi đua *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"* gắn với "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*. Trên cơ sở đó, các cấp Hội đã cụ thể hóa thành các hoạt động, mô hình và triển khai rộng khắp đến các chi, tổ Hội. Hiện có 1.380 mô hình, điển hình tiên tiến qua các phong trào[7], trong đó 160 tập thể và cá nhân được các cấp biểu dương trong Chương trình "*Những tấm gương bình dị mà cao quý*".

Để giúp phụ nữ nghèo, phụ nữ khuyết tật và phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn ổn định cuộc sống, Tỉnh đã phân khai xây dựng hơn 7.000 mái ấm từ nguồn hỗ trợ của các đơn vị, cá nhân trong và ngoài tỉnh. Các cấp Hội đã vận động trên 17 tỷ đồng để sửa chữa, xây dựng 490 "*Mái ấm tình thương*"; phối hợp tổ chức khám bệnh, cấp thuốc miễn phí, thăm và tặng quà cho phụ nữ nghèo, trẻ em khuyết tật,... với số tiền trên 17 tỷ đồng. Thành lập 96 "*Địa chỉ tin cậy"* tại cộng đồng, nâng tổng số lên 471 địa chỉ, góp phần thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình tại địa phương. Hàng năm, các cấp Hội tiến hành khảo sát, phân loại phụ nữ nghèo để có kế hoạch giúp đỡ chị em cải thiện cuộc sống; tiếp tục huy động các nguồn lực để tăng nguồn vốn cho phụ nữ vay phát triển kinh tế gia đình *(tổng nguồn vốn do các cấp hội phụ nữ huy động đến nay đạt **1.865 tỷ đồng** cho 52.000 phụ nữ vay)*.

Tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh gắn với các tiêu chí Cuộc vận động *"Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*"; các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ đã vận động đóng góp hơn 15 tỷ đồng, hiến hơn 16.000m^2 đất, góp ngày công để mở rộng, nâng cấp các tuyến đường giao thông nông thôn, kiên cố hóa kênh mương, thắp sáng đường quê; tham gia trồng các loại cây ăn quả, cây xanh, đoạn đường hoa; xây dựng nhiều mô hình hay về bảo vệ môi trường, như: *"Đoạn đường tự quản", "Phụ nữ tham gia thu gom rác thải và phân loại rác tại hộ gia đình"*, *"Thu gom rác thải ngoài đồng ruộng"*; cấp phát và vận động chị em sử dụng giỏ nhựa khi đi chợ; đến nay, nhiều huyện đã hưởng ứng thực hiện đồng loạt[8].

Việc hướng nghiệp dạy nghề, đào tạo nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động cho phụ nữ được các cấp, các ngành quan tâm. Các cấp Hội đã xây dựng phương án khảo sát, hỗ trợ vốn, kỹ thuật, giúp 354 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp; thành lập mới 55 Tổ hợp tác/Tổ liên kết/Tổ liên hợp về mô hình

---

[7] Như: "*Chung tay tạo cơ hội phát triển cho trẻ em nghèo*", "*Tổ Phụ nữ văn minh, lịch sự*", "*Đỡ đầu các cháu mồ côi*";, "*Vận động mua thẻ BHYT*", "*Phụ nữ với phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao*;*"Hũ gạo tiết kiệm", "Nồi cháo từ thiện", mô hình "10 + 1"*; *"Tổ phụ nữ sử dụng túi ni lông thông minh"*; mô hình *"Phân loại rác tại hộ gia đình"*; Thu gom phế liệu gây quỹ; mô hình "*trồng rau sạch*" "*mô hình nấu đám tiệc*"; "*Đoạn đường hoa*" "*Đoạn đường tự quản*" ,*"Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch"*, mô hình 4 đúng, 4 phải, 3 sát...

[8] Điển hình như: Đức Phổ, Bình Sơn, Nghĩa Hành, TP. Quảng Ngãi, Ba Tơ…

phát triển kinh tế[9]. Tích cực tư vấn, tham gia hòa giải hơn 300 vụ việc liên quan đến bạo lực gia đình, hôn nhân gia đình, đề xuất cho hơn 30.000 phụ nữ, trẻ em được hưởng các quyền lợi như: cứu tế đỏ lửa, cứu trợ thường xuyên, xây dựng nhà ở và các chính sách an sinh xã hội khác. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh thành lập 04 Hợp tác xã do phụ nữ làm chủ[10]; phối hợp tổ chức hơn 50 hội nghị, tập huấn về hỗ trợ phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp, có hơn 5.000 hội viên phụ nữ tham gia; ký hợp tác thỏa thuận với Hội Nữ doanh nhân TP.HCM về hỗ trợ phụ nữ huyện Lý Sơn phát triển mô hình kinh doanh du lịch cộng đồng, phát triển hệ sinh thái.

2.4. ***Trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác cán bộ nữ***

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định về công tác cán bộ[11], bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, thể hiện sự đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ trong công tác cán bộ trên cơ sở phát huy đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu các cấp trong công tác cán bộ nói chung và công tác cán bộ nữ nói riêng. Chỉ đạo các cấp ủy đảng rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ diện ban thường vụ cấp ủy quản lý, trong đó quan tâm công tác quy hoạch cán bộ nữ đảm bảo tỷ lệ theo quy định[12].

Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí được quy hoạch, số cán bộ nữ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị ngày một tăng[13]. Công tác luân chuyển, điều động, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ nữ để rèn luyện, đào tạo được chú trọng và thực hiện nghiêm túc[14].

---

[9] Tiêu biểu: THT trồng rau an toàn xã Đức Thắng, Mộ Đức; THT trồng rau an toàn và trồng bông của PN xã Nghĩa Hà; THT dịch vụ nấu đám tiệc phường Nghĩa Chánh, Tp.Quảng Ngãi; mô hình du lịch cộng đồng tại xã An Bình, Lý Sơn; mô hình trồng dừa dứa chống biến đổi khí hậu xã Nghĩa Hòa…

[10] HTX sản xuất và kinh doanh dịch vụ xã Tịnh An (TP Quảng Ngãi); HTX Nông nghiệp TM và DV tổng hợp xã Trà Bình (Trà Bồng); HTX Nông nghiệp và dịch vụ Ba Tiêu (Ba Tơ); HTX dịch vụ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm rau củ quả an toàn Đức Thắng (Mộ Đức).

[11] Nghị quyết 05-NQ/TU của Tỉnh uỷ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020.

[12] Cấp tỉnh: Nhiệm kỳ 2010 - 2015, quy hoạch Ban Chấp hành 14/113 đồng chí, tỷ lệ 12,4%; Ban Thường vụ: 13,8%. Nhiệm kỳ 2015 - 2020: quy hoạch Ban Chấp hành 18/111 đồng chí, tỷ lệ 16,2%, quy hoạch Ban Thường vụ là 22,8%; quy hoạch các chức danh lãnh đạo tỉnh, nhiệm kỳ 2016-2021: Chủ tịch UBND tỉnh 1/4 người, tỉ lệ 25%, Phó Chủ tịch UBND tỉnh 1/11 người, tỉ lệ 9,1%; Giám đốc Sở và tương đương 2/50 người, tỉ lệ 4%, Phó Giám đốc Sở và tương đương 41/153 người, tỉ lệ 26,8%; trưởng phòng và tương đương 56/207 người, tỉ lệ 27,1%; phó trưởng phòng và tương đương 110/282 người, tỉ lệ 39%.

Cấp huyện: Quy hoạch Phó Chủ tịch UBND huyện 17/79 người, tỉ lệ 21,5%; trưởng phòng và tương đương 91/419 người, tỉ lệ 21,7%; phó trưởng phòng và tương đương 186/539 người, tỉ lệ 34,5%.

Cấp xã: Quy hoạch Chủ tịch UBND xã 33/431 người, tỉ lệ 7,7%; Phó Chủ tịch UBND xã 143/688 người, tỉ lệ 20,8%.

[13] Đến nay, tỷ lệ nữ trong tổng số người được đào tạo trên đại học trên địa bàn tỉnh là 145/882 người, chiếm 16,4%; tỷ lệ nữ cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng quản lý nhà nước đạt hơn 25%.

[14] Hiện có 01 cán bộ nữ là Ủy viên dự khuyết BCH TW Đảng, Phó Bí thư TT Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; 02/14 nữ là Ủy viên BTV Tỉnh ủy; 03/14 Bí thư cấp huyện là nữ; 01 cán bộ nữ là Chủ tịch UBND huyện; Chủ tịch Hội LHPN tỉnh là Tỉnh ủy viên.

Công tác phát triển đảng viên nữ chú trọng chất lượng ngay từ việc lựa chọn, bồi dưỡng đối tượng. Đến tháng 10/2019, số đảng viên nữ trong toàn tỉnh là 18.430/55.260 đảng viên *(chiếm tỷ lệ 33,35%)*.

2.5. Lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp

- Các cấp ủy đảng thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tổ chức tốt các hoạt động của Hội và tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương; hàng năm, kịp thời cho ý kiến thống nhất chủ trương tổ chức các hoạt động Hội và chỉ đạo về các nội dung, chương trình giám sát, phản biện xã hội của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp.

Chỉ đạo các cấp Hội thực hiện nghiêm túc việc thực hiện sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự và công tác tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên trong cơ quan chuyên trách các cấp Hội, cán bộ chi tổ Hội. Cán bộ Hội luôn đoàn kết, thống nhất và yên tâm công tác.

Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã xây dựng Đề án số 03/ĐA-BTV ngày 15/5/2018 về việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, biên chế, chức năng, nhiệm vụ trong cơ quan Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, theo đó giảm đầu mối các phòng ban từ 6 còn 4; đã hoàn thành việc tinh giản biên chế 10% *(từ 21 còn 19 biên chế)*; cấp huyện giảm cấp phó và chuyên viên. Một số huyện đã thành lập cơ quan tham mưu, giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội (huyện Bình Sơn và Lý Sơn) và có 13/14 huyện đang thực hiện hợp nhất Văn phòng cấp ủy với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện (trong đó có bộ phận hành chính của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội). Các địa phương đã hoàn thành việc sáp nhập các thôn, tổ dân phố và đã kiện toàn các Ban Công tác Mặt trận, các chi, tổ hội ở cơ sở.

- Thường trực cấp ủy các cấp thực hiện nghiêm chế độ giao ban hàng quý đối với lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp; thường xuyên lấy ý kiến của Hội Liên hiệp Phụ nữ đóng góp vào các dự thảo văn bản có liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới. Phân công lãnh đạo Hội tham gia vào các Tổ công tác và Tổ tuyên truyền vận động đối với các chương trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh[15]. Một số địa phương, Bí thư cấp ủy tổ chức đối thoại trực tiếp với hội viên, phụ nữ, tạo cơ hội để phụ nữ được phản ánh tâm tư, nguyện vọng và thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em.

Bên cạnh đó, các cấp Hội chủ động tham mưu với cấp ủy, đề xuất chính quyền trong việc tạo điều kiện để Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp được tham gia các Hội đồng tư vấn, Ban Chỉ đạo với vai trò là thành viên chính thức; được mời dự các cuộc họp giao ban với Ủy ban nhân dân các cấp và thảo luận, tham gia đề xuất, góp

---

[15] Như: Khu Công nghiệp VSIP, Khu Liên hợp gang thép Hòa Phát, Khu Đô thị FLC, Dự án Đường Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, các khu tái định cư...

ý các chương trình hoạt động phát triển kinh tế, văn hóa, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, nhất là các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của phụ nữ.

Hiện nay, cấp phó Mặt trận, đoàn thể ở xã, phường, thị trấn ngoài mức lương theo quy định được hỗ trợ thêm 25% và đóng bảo hiểm xã hội 17%, bảo hiểm y tế 3%; Chi hội trưởng phụ nữ được hỗ trợ mỗi tháng 0,3% mức lương cơ bản. Ủy ban nhân dân các cấp đã tạo điều kiện thuận lợi về kinh phí hoạt động, phương tiện làm việc cho Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp theo đúng quy định. Kinh phí cho Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở mức thấp nhất là 3 triệu đồng/năm, mức cao nhất là 20 triệu đồng/năm; kinh phí cho Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện/thành phố hoạt động hàng năm bình quân trên 100 triệu đồng/năm.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kết luận số 375-KL/TU ngày 18/3/2010 về đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, giai đoạn 2010 – 2020. Trên cơ sở đó, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh xây dựng và triển khai thực hiện Đề án số 02/ĐA-BTV ngày 02/7/2010 về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các cấp Hội trong tỉnh, giai đoạn 2010 – 2020; đẩy mạnh các hoạt động của Hội về cơ sở; khảo sát, nắm chắc số lượng, đối tượng hội viên, phụ nữ; tổ chức các hoạt động thiết thực, phù hợp, sát với nhu cầu đáp ứng tâm tư, nguyện vọng của hội viên, phụ nữ ở từng địa bàn dân cư. Hoàn thành việc rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh UVBCH, UVBTV, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021, 2021 - 2026; 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh từ phó trưởng ban trở lên, cấp huyện, tốt nghiệp Đại học và 90% trở lên có trình độ Cao cấp LLCT; 184/184 Chủ tịch Hội cơ sở đạt chuẩn chức danh theo quy định. Đến nay, tổng số hội viên toàn tỉnh là 231.742 hội viên; không còn cơ sở Hội có tỷ lệ thu hút dưới 50% phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia tổ chức Hội; không có tổ chức cơ sở Hội yếu kém. Công tác phối hợp với các cấp chính quyền, các tổ chức đoàn thể trong việc tuyên truyền vận động nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, đạt kết quả tích cực[16].

3. Đánh giá chung

3.1. Ưu điểm

- Qua triển khai thực hiện Chỉ thị 21 đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh về các quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp lớn của Đảng nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phụ nữ trong thời kỳ mới.

---

[16] Phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế phối hợp để tăng cường mối quan hệ công tác, nâng cao hiệu quả hoạt động giữa UBND với Hội phụ nữ các cấp; ký kết quy chế phối hợp với Cục thi hành án tỉnh triển khai dự án "*Đảm bảo thực thi quyền của phụ nữ trong thi hành án dân sự*"; ký kết Chương trình phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về chăm lo cho phụ nữ nghèo thông qua các dự án giúp phụ nữ thoát nghèo bền vững; ký kết liên tịch với Công an tỉnh về "Quản lý, giáo dục con em trong gia đình không phạm tội và tệ nạn xã hội; với Bộ CHQS tỉnh và Bội đội Biên phòng tỉnh trong hoạt động bảo vệ an ninh, biên giới biển, đảo…

- Công tác phụ nữ và bình đẳng giới ngày càng được quan tâm; số phụ nữ được tạo điều kiện để học tập nâng cao trình độ, tham gia vào các công việc xã hội,… ngày càng tăng; nhiều phụ nữ đã phát huy vai trò làm chủ trong phát triển kinh tế gia đình, tham gia tích cực công tác xã hội, khắc phục dần tư tưởng tự ti, an phận.

- Công tác cán bộ nữ có sự chuyển biến tích cực; công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo nữ trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, hội đoàn thể từng bước được quan tâm. Đội ngũ cán bộ nữ ngày càng trưởng thành, phát triển cả về số lượng và chất lượng, đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định, từng bước được trẻ hoá; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học được nâng lên, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp đã chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ Hội các cấp; phát triển hội viên, tích cực tham mưu, đề xuất những vấn đề liên quan đến phụ nữ và công tác cán bộ nữ.

3.2. Hạn chế, nguyên nhân

- Việc triển khai thực hiện Chỉ thị ở một số địa phương còn chậm; công tác bình đẳng giới và vì sự phát triển của phụ nữ có nơi còn xem đây là trách nhiệm của Hội Liên hiệp Phụ nữ.

- Tỷ lệ cán bộ nữ cơ cấu trong các cấp ủy đảng, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân; tham gia lãnh đạo, quản lý tại các sở, ban, ngành có đông công chức, viên chức là nữ và cán bộ khoa học nữ còn thấp.

- Công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bố trí, sử dụng cán bộ nữ vẫn còn bất cập, nguồn cán bộ nữ còn thiếu và hẫng hụt. Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ nữ chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

- Một số địa phương, cơ quan chức năng và Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp chưa làm tốt công tác tham mưu, đề xuất cho cấp ủy, tổ chức đảng những chủ trương, giải pháp về công tác cán bộ nữ và xây dựng phát triển đội ngũ cán bộ nữ.

- Việc triển khai thực hiện công tác phối hợp giữa chính quyền và Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp ở một số địa phương chưa kịp thời. Việc triển khai thực hiện các Đề án của Chính phủ (do Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ trì) còn gặp khó khăn.

- Tỷ lệ hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ tuy giảm, nhưng chưa thật sự bền vững.

* *Nguyên nhân khuyết điểm*

- Một số cấp ủy đảng chưa thật sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác cán bộ nữ và chăm lo xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ nữ; chưa chú trọng đúng mức công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ nữ; chưa có chương trình, kế hoạch, định hướng tạo nguồn đội ngũ cán bộ nữ, còn xem đây là công việc của Hội Liên hiệp Phụ nữ.

- Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ tỉnh các cấp hoạt động chưa thật sự hiệu quả.

- Một bộ phận cán bộ nữ vẫn còn tự ti, an phận, chưa thật sự cầu tiến, chưa chủ động vượt khó vươn lên trong công tác, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị,... nên chưa đáp ứng được yêu cầu công tác trong tình hình mới.

- Nội dung sinh hoạt ở một số chi, tổ Hội chưa phong phú, chưa thu hút được hội viên tham gia.

II. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị trong thời gian tới

1. Tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu công tác cán bộ nữ trong tình hình mới nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội; tạo bước chuyển biến rõ rệt về hiệu quả công tác cán bộ nữ ở từng ngành, địa phương, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về công tác phụ nữ và bình đẳng giới. Thực hiện tốt pháp luật, chính sách có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của phụ nữ, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc; khẳng định vai trò của phụ nữ trong đời sống xã hội.

3. Tăng cường công tác đào tạo nghề, tư vấn nghề, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho phụ nữ theo hướng ưu tiên phụ nữ nghèo, phụ nữ nông thôn; đẩy mạnh mô hình giúp phụ nữ nghèo qua hình thức tương thân, tương ái, giúp nhau sản xuất kinh doanh; xây dựng người phụ nữ có sức khoẻ, tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có lối sống văn hoá, có lòng nhân hậu.

4. Thường xuyên củng cố, kiện toàn Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh hoạt động về cơ sở, đa dạng hoá các hình thức tập hợp để phát triển hội viên, chú ý phát triển hội viên trong các khu vực đặc thù, nhất là khu vực nông thôn, miền núi, trong các loại hình doanh nghiệp. Chăm lo thiết thực quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho hội viên, phụ nữ. Tích cực phối hợp với các cấp chính quyền, ban, ngành, đoàn thể, địa phương phát hiện và giải quyết các nguyên nhân dẫn đến bạo lực gia đình, ly hôn, hôn nhân có yếu tố nước ngoài thiếu lành mạnh, xâm hại tình dục trẻ em, bất bình đẳng giới.

5. Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp **c**hủ động trong việc tham mưu cho các cấp ủy đảng, chính quyền những vấn đề liên quan đến công tác cán bộ nữ và phát triển đội ngũ cán bộ nữ.

Phần thứ hai
Thực trạng đội ngũ cán bộ nữ, những vấn đề cần quan tâm và giải pháp thực hiện nhiệm vụ về công tác cán bộ nữ gắn với thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị

I. **Thực trạng đội ngũ cán nữ, những vấn đề cần quan tâm**

1. ***Thực trạng đội ngũ cán bộ nữ***

1.1. *Cán bộ nữ cấp ủy, nhiệm kỳ 2015 - 2020*

Số lượng nữ tham gia các cấp ủy đảng, nhiệm kỳ 2015 - 2020:

- Cấp tỉnh: 08/52, tỷ lệ 15,38%;
- Cấp huyện: 82/511, tỷ lệ 16%;
- Cấp xã: 500/2.401, tỷ lệ 20,8%

Như vậy, tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy 3 cấp đều tăng so với nhiệm kỳ 2010 – 2015 (Cấp tỉnh tăng 0,84%; cấp huyện tăng 3,96%; cấp xã tăng 6,46%).

1.2. *Tỉ lệ nữ tham gia đại biểu Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 – 2021.*

Về số lượng:

- Quốc hội: 4/7, tỷ lệ 57%
- Cấp tỉnh: 13/55, tỷ lệ 23,63%
- Cấp huyện: 96/466, tỷ lệ 20,6%
- Cấp xã: 1.037/4.708, tỷ lệ 22,02%

Kết quả trên cho thấy, tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội, nữ đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021 cao hơn nhiệm kỳ 2011 – 2016 (Quốc hội tăng 42,72%; cấp tỉnh tăng 3,63%; cấp huyện tăng 4,65%; cấp xã tăng 4,78%).

1.3. *Thực trạng đội ngũ nữ lãnh đạo, quản lý các cấp*

- Cấp tỉnh:

+ Có 02 đồng chí nữ tham gia Ban Thường vụ Tỉnh ủy (01 đồng chí Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng - Chủ tịch HĐND tỉnh, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; 01 đồng chí Phó Chủ tịch HĐND tỉnh);

+ 01 đồng chí Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội;

+ Nữ là Giám đốc, Phó Giám đốc sở, ngành và tương đương: 07 người *(tính cả 02 người ở đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh).*

- Cấp huyện: Có 09 đồng chí nữ giữ vị trí cán bộ chủ chốt cấp huyện (Bí thư Huyện ủy: 03; Chủ tịch HĐND huyện: 02; Phó Chủ tịch HĐND cấp huyện: 02; Chủ tịch UBND huyện: 01; Phó Chủ tịch UBND cấp huyện: 01).

- Cấp xã: Có 05 đồng chí là Bí thư, 24 đồng chí Phó Bí thư; 02 Chủ tịch và 25 Phó Chủ tịch HĐND; 11 Chủ tịch và 24 Phó Chủ tịch UBND cấp xã.

- Lãnh đạo nữ giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương ở cấp sở, ban, ngành 20/119 (chiếm 16,81%), Phó Trưởng phòng và tương đương ở cấp sở, ban, ngành 66/175 (chiếm 37,71%).

- Lãnh đạo nữ giữ chức vụ phó trưởng phòng ở cấp huyện: Trưởng phòng 23/129 (chiếm 17,83%); Phó Trưởng phòng 64/174 (chiếm 36,78%).

- Có 4/21 sở, ban, ngành cấp tỉnh có từ 30% nữ trở lên có lãnh đạo chủ chốt là nữ; có 06/14 huyện có từ 30% nữ trở lên có lãnh đạo chủ chốt là nữ; có 20/184 xã có từ 30% nữ trở lên có cán bộ chủ chốt là nữ.

2. ***Đánh giá chung và những vấn đề cần quan tâm trong công tác cán bộ nữ ở địa phương***

2.1. *Đánh giá chung*

Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia vị trí quản lý, lãnh đạo ở các cấp trong tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực. Việc lựa chọn, quy hoạch, đào tạo, dự nguồn cán bộ nữ tham gia vào các cấp ủy đảng, đoàn thể và tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp được quan tâm. Trong công tác chuẩn bị cho nhân sự bầu cử HĐND, UBND và Đại hội Đảng các cấp, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức đánh giá cán bộ, rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ, xem xét cơ cấu, bố trí cán bộ nữ ở các ngành và các lĩnh vực, đảm bảo số lượng lẫn chất lượng. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ nữ được các cơ quan, đơn vị quan tâm, tạo điều kiện. Qua đó, phụ nữ Quảng Ngãi không ngừng nỗ lực phấn đấu vươn lên, có cơ hội phát triển toàn diện và tham gia trên hầu hết các lĩnh vực; góp phần làm thay đổi những định kiến về vai trò của phụ nữ, vị trí của phụ nữ trong các hoạt động kinh tế - chính trị - xã hội.

Tuy nhiên, vẫn còn một số địa phương, đơn vị chưa thật sự quan tâm đến công tác quy hoạch, dự nguồn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ, chưa có định hướng tạo nguồn cán bộ nữ. Tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy, là lãnh đạo chủ chốt các địa phương, cơ quan, đơn vị có đông nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không đạt chỉ tiêu đề ra. Nguồn cán bộ nữ ở cơ sở thiếu do tình trạng cán bộ nữ có trình độ rất ít ở lại làm việc tại cơ sở; một bộ phận cán bộ nữ chưa thật sự cầu tiến và tạo điều kiện cho nhau cùng tiến bộ.

2.2. *Khó khăn, vướng mắc và các vấn đề cần quan tâm trong công tác cán bộ nữ tại địa phương*

- Tỉ lệ nữ tham gia cấp ủy, lãnh đạo quản lý trong hệ thống chính trị tuy có tăng so với nhiệm kỳ trước nhưng thiếu tính ổn định, bền vững; công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ nữ vẫn còn có những bất cập. Đa số cán bộ, công chức, viên chức nữ lãnh đạo, quản lý được bố trí chủ yếu là cấp phó, chưa xây dựng được cơ chế chính sách đặc thù cho phụ nữ, phụ nữ có con nhỏ, phụ nữ vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Nhận thức về bình đẳng giới tuy có chuyển biến tích cực, nhưng trên thực tế xã hội và một bộ phận gia đình vẫn còn nhiều rào cản đối với sự tiến bộ và phát triển của phụ nữ. Sự thiếu tin tưởng vào khả năng của cán bộ nữ, cũng như việc lựa chọn, đánh giá, sử dụng cán bộ nữ đôi lúc còn thiếu khách quan, đã tác động tới sự tham gia của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị. Một số ngành như: y tế, giáo dục có tỉ lệ nữ đông nhưng cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ rất ít.

II. **Giải pháp thực hiện nhiệm vụ về công tác cán bộ nữ theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị**

1. Các cấp ủy đảng, các sở, ban, ngành tiếp tục thực hiện tốt công tác cán bộ nữ, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể về quy hoạch phát triển đội ngũ cán bộ

lãnh đạo nữ của cơ quan, đơn vị; chỉ đạo, định hướng công tác cán bộ nữ về: Tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy, Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp đảm bảo theo quy định; đảm bảo lãnh đạo chủ chốt là nữ ở các cơ quan, đơn vị có tỉ lệ nữ từ 30% trở lên.

2. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ, đặc biệt đối với cán bộ nữ. Thực hiện luân chuyển cán bộ nữ theo quy hoạch, kết hợp luân chuyển để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý. Đổi mới quy trình giới thiệu cán bộ nữ vào nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý các cấp để bảo đảm cơ cấu ngay từ trong quy hoạch. Chú trọng việc điều động, bố trí cán bộ lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp công tác tại các cơ quan Đảng, chính quyền, các ngành; đồng thời, bố trí cán bộ các ngành về công tác tại cơ quan Hội.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu đã đề ra trong Chương trình 17, Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới đối với các ngành, các cấp.

4. Các sở, ban, ngành liên quan tăng cường công tác phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trong tuyên truyền, giáo dục về bình đẳng giới và công tác phụ nữ; đảm bảo lồng ghép giới trong xây dựng và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật hoặc khi ban hành các cơ chế, chính sách.

III. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị Trung ương tiếp tục hoàn thiện hệ thống luật pháp, chính sách về công tác cán bộ nữ, có giải pháp cụ thể về công tác cán bộ nữ để địa phương thực hiện; có chính sách đặc thù đối với phụ nữ nghèo, phụ nữ neo đơn, tàn tật để họ có việc làm, có điều kiện vươn lên trong cuộc sống.

Nơi nhận:
- Ban Dân vận Trung ương (b/c),
- VP Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ VN (b/c),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TU,
- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức CT- XH tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TU,
- C, PCVP, P. Tổng hợp,
- Phòng Dân vận CQ-ĐT, BDVTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Người ký: Bùi Thị Quỳnh Vân
Email: BuiThiQuynhVan@TUQuangNgai
Cơ quan: Tỉnh ủy Quảng Ngãi

Bùi Thị Quỳnh Vân